

Số: **29/2021/QĐST- HNGĐ**

*B, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1989

HKTT: Thôn 6, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ tạm trú: 231/34 Mạc Đĩnh Chi, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Ngô Thị L**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh **Nguyễn Văn Đ** và chị **Ngô Thị L**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm giao con chung là Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 28/02/2015 cho chị Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 3/2021.

*Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.*

**- Về án phí:** Anh Nguyễn Văn Đ phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn và cấp dưỡng). Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm anh Đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004813 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**

